

DANH MỤC, HỆ DỮ LIỆU
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO THÀNH PHỐ BAN HÀNH LIÊN QUAN LĨNH
VỰC THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT TRỌNG TÂM, LIÊN NGÀNH NĂM 2026¹

(Kèm theo Công văn số _____/UBND-VP ngày _____ / _____/2026 của Ủy ban nhân dân xã)

| STT | VĂN BẢN | NGÀY CÓ HIỆU LỰC |
|--|---|------------------|
| I. Văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm (Phạm vi theo dõi: Việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thực phẩm chức năng; kiểm nghiệm thực phẩm; quản lý cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm) | | |
| 1. | Quyết định số 17/2009/QĐ-UBND ngày 12/6/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định “Phân công trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Hải Dương” | 22/6/2009 |
| 2. | Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 22/02/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ kinh phí phòng chống dịch gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 20/02/2012 |
| 3. | Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy chế về trách nhiệm, quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả | 01/01/2018 |
| 4. | Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 10/11/2020 |
| 5. | Quyết định số 54/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ban hành kèm theo Quyết định 37/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của UBND thành phố | 15/12/2023 |
| 6. | Quyết định số 214/2025/QĐ-UBND ngày 18/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 01/12/2025 |
| II. Văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội (Phạm vi theo dõi: Việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế) | | |

¹ Hệ dữ liệu này sẽ được tiếp tục bổ sung, cập nhật trong thời gian tới (nếu có)

| | | |
|----|---|------------|
| 7. | Nghị quyết 13/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về hỗ trợ công dân nhập ngũ, công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân hàng năm trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 01/01/2022 |
|----|---|------------|

| | | |
|----|--|------------|
| 8. | Nghị quyết 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức quà tặng cho con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, gia đình quân nhân đang công tác tại địa bàn đặc biệt khó khăn, đơn vị quân đội trực thuộc Bộ Quốc phòng và Quân khu 3 và một số đối tượng thuộc lĩnh vực giảm nghèo, bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương. | 08/12/2023 |
|----|--|------------|

| | | |
|----|---|-----------|
| 9. | Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 16/6/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiết một số mức chi đối với Dân quân tự vệ trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 26/6/2025 |
|----|---|-----------|

| | | |
|-----|---|------------|
| 10. | Quyết định số 07/2026/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Nội vụ quản lý từ nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 23/01/2026 |
|-----|---|------------|

III. Văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực đầu tư

1. Đối với dự án đầu tư ngoài ngân sách: Việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật về lựa chọn nhà đầu tư thông qua hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu

| | | |
|-----|---|------------|
| 11. | Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 01/01/2026 |
|-----|---|------------|

| | | |
|-----|---|------------|
| 12. | Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư nước ngoài trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 15/12/2020 |
|-----|---|------------|

| | | |
|-----|--|------------|
| 13. | Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh Hải Dương | 10/01/2021 |
|-----|--|------------|

| | | |
|-----|---|------------|
| 14. | Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung trong tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư của UBND thành phố Hải Phòng | 27/12/2024 |
|-----|---|------------|

| | | |
|-----|---|------------|
| 15. | Quyết định số 164/2025/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 01/10/2025 |
|-----|---|------------|

| | | |
|-----|--|------------|
| 16. | Quyết định số 183/2025/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố bãi bỏ Quyết định số 3187/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định chi tiết một số nội dung về đầu tư theo hình thức đối tác công tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng | 08/10/2025 |
| 17. | Quyết định số 02/2026/QĐ-CTUBND ngày 08/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quy định về việc thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ | 09/01/2026 |

| | | |
|---|--|------------|
| | chuẩn bị đầu tư dự án không có cấu phần xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Hải Phòng | |
| 2. Đối với dự án đầu tư công: Việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng đối với dự án đầu tư có sử dụng đất | | |
| 18. | Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025 | 01/01/2021 |
| 19. | Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân địa phương tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025 | 04/01/2021 |
| 20. | Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phương án kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương 5 năm 2021-2025 của tỉnh Hải Dương | 04/01/2021 |
| 21. | Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025 | 18/12/2021 |
| 22. | Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 | 23/11/2023 |
| 23. | Nghị quyết số 36/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2030 | 01/01/2025 |
| 24. | Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 21/02/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025 kèm theo Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12/11/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố | 21/02/2025 |

| | | |
|-----|---|------------|
| 25. | Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định trình tự, thủ tục thực hiện thu hồi đất đối với các trường hợp quy định tại khoản 3, 4, 7 Điều 6 Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng | 26/10/2025 |
| 26. | Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định tiêu chí cụ thể để xác định thửa đất nhỏ hẹp do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang quản lý, sử dụng, nằm xen kẹt trong khu dân cư Nhà nước được phép thu hồi nhằm tạo quỹ đất đầu giá quyền sử dụng vào mục đích | 26/10/2025 |

| | | |
|-----|---|------------|
| | phát triển đô thị, thương mại- dịch vụ theo quy định về thu hồi đất để phát triển kinh tế- xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng | |
| 27. | Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định tiêu chí xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong Bảng giá đất trên địa bàn thành phố | 01/01/2026 |
| 28. | Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố | 01/01/2026 |
| 29. | Quyết định 01/2014/QĐ-UBND ngày 13/01/2014 về việc hủy bỏ Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành “Đơn giá bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất có thời hạn (đất mượn thi công) trên địa bàn tỉnh Hải Dương” | 13/01/2014 |
| 30. | Quyết định 50/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 ban hành Quy chế chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Hải Dương | 01/12/2019 |
| 31. | Quyết định 55/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương | 01/01/2020 |
| 32. | Quyết định 29/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương | 01/01/2022 |
| 33. | Quyết định 14/2023/QĐ-UBND ngày 28/03/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án; dự toán chi phí lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 15/4/2023 |
| 34. | Quyết định 25/2023/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 và sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương | 13/7/2023 |

| | | |
|-----|---|-----------|
| 35. | Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh | 12/8/2024 |
| 36. | Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 sửa đổi Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh | 12/8/2024 |
| 37. | Quyết định số 77/2025/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy chế phối hợp trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 29/7/2025 |

| | | |
|-----|--|------------|
| 38. | Quyết định số 123/2025/QĐ-UBND ngày 08/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 08/8/2025 |
| 39. | Quyết định số 154/2025/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số chỉ tiêu cụ thể khi áp dụng phương pháp định giá đất theo Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 10/9/2025 |
| 40. | Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 12/9/2025 |
| 41. | Quyết định số 163/2025/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định mức chi bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 01/10/2025 |
| 42. | Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/09/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 24/09/2025 |
| 43. | Quyết định số 196/2025/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 05/11/2025 |
| 44. | Quyết định số 228/2025/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 01/01/2026 |

| | | |
|-------------------------|---|------------|
| 45. | Quyết định số 238/2025/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm; mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm và mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất có mặt nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 01/01/2026 |
| 46. | Quyết định số 239/2025/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy định mức nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 01/01/2026 |
| 47. | Quyết định số 242/2025/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng | 01/01/2026 |
| 48. | Quyết định số 247/2025/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê | 02/01/2026 |
| | đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng | |
| 49. | Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 17/03/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố | 27/3/2026 |
| TỔNG: 49 VĂN BẢN | | |